

TUẦN 11:

CHÀO CỜ

TOÁN Tiết 51: LUYỆN TẬP

I. MỤC TIÊU

- Thuộc bảng 11 trừ đi một số.
- Thực hiện được phép trừ dạng $51 - 15$.
- Biết tìm số hạng của một tổng.
- Biết giải bài toán có một phép trừ dạng $31 - 8$.
- Làm được các BT1,2(cột1,2), BT3(a,b), BT4 trong SGK.

II. ĐỒ DÙNG DẠY-HOC

- Bảng nhóm...

III. HOẠT ĐỘNG DẠY-HOC

TG	Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1p 3p 30p	1. Khởi động: 2. Bài cũ 3. Bài mới a/Giới thiệu: b/Luyện tập, thực hành. Bài 1: Bài 2: Đặt tính rồi tính Bài 3:	<p>- Đặt tính rồi tính hiệu, biết số bị trừ và số trừ lần lượt là: 81 và 44 51 và 25 91 và 9</p> <p>- GV nhận xét.</p> <p>- GV giới thiệu ngắn gọn rồi ghi tên lên bảng</p> <p>* Yêu cầu HS tự nhẩm và ghi kết quả</p> <p>* Gọi HS nêu yêu cầu của bài. Hỏi: Khi đặt tính phải chú ý điều gì?</p> <p>- Yêu cầu 2 HS lên bảng làm bài, mỗi HS làm 2 con tính. Cả lớp làm bài vào vở bài tập. -Y/c HS nêu rõ cách đặt tính và thực hiện các phép tính sau: $71 - 9$; $51 - 35$; $41 - 25$</p> <p>- Nhận xét .</p> <p>*Yêu cầu HS nhắc lại quy tắc</p>	<p>- Hát</p> <p>- HS thực hiện. Bạn nhận xét.</p> <p>- HS nghe giới thiệu bài.</p> <p>- HS làm bài sau đó nối tiếp nhau (theo bài hoặc theo tổ) đọc kết quả từng phép tính</p> <p>- HS đọc y/c bài.</p> <p>- Phải chú ý sao cho đơn vị viết thẳng cột với đơn vị, chục thẳng cột với chục</p> <p>- Làm bài cá nhân. Sau đó nhận xét bài bạn trên bảng về đặt tính, thực hiện tính</p> <p>- 2 HS lần lượt trả lời. Lớp nhận xét</p> <p>- Muốn tìm 1 số hạng ta lấy</p>

3p	<p>Bài 4:Giải toán có lời văn.</p> <p>4. <u>Củng cố:</u> <u>Dẫn dò:</u></p>	<p>về tìm số hạng trong 1 tổng rồi cho các em làm bài. *Yêu cầu 1 HS đọc đề bài, gọi 1 HS lên bảng tóm tắt</p> <p>H: Bán đi nghĩa là thế nào?</p> <p>H: Muốn biết còn lại bao nhiêu kilôgam táo ta phải làm gì?</p> <p>- Yêu cầu HS trình bày bài giải vào vở bài tập rồi gọi 1 HS đọc chữa. - Nhận xét .</p> <p>*Nếu còn thời gian GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: - Chuẩn bị: 12 - 8</p>	<p>tổng trừ đi số hạng kia</p> <p>Tóm tắt</p> <p>Có : 51 kg Bán đi : 26 kg Còn lại : . . .kg ?</p> <p>- Bán đi nghĩa là bớt đi, lấy đi. - Thực hiện phép tính: 51 – 26.</p> <p>Bài giải</p> <p>Số kg táo còn lại là: 51 – 26 = 25 (kg) Đáp số: 25 kg</p> <p>- HS thi đua chơi.</p>
----	--	---	---

KỂ CHUYỆN

BÀ CHÁU

I. MỤC TIÊU

- Dựa vào tranh minh họa, gợi ý dưới mỗi tranh và gợi ý của GV, HS tái hiện được nội dung của từng đoạn của câu chuyện.
- HS khá, giỏi biết kể lại toàn bộ câu chuyện.

II. ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC

- Tranh minh họa nội dung câu chuyện trong SGK
- Viết sẵn dưới mỗi bức tranh lời gợi ý.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC

TG	Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
	<p>1. <u>Khởi động:</u></p> <p>2. <u>Bài cũ</u></p> <p>3. <u>Bài mới</u> a/<u>Giới thiệu:</u></p>	<p>- Gọi 3 HS lên bảng nối tiếp nhau kể lại câu chuyện Sáng kiến của bé Hà. - Nhận xét * Câu chuyện Bà cháu có nội dung kể về ai? * Câu chuyện ca ngợi ai? Về điều gì? <i>GV: Trong giờ kể chuyện hôm nay chúng ta cùng kể lại nội</i></p>	<p>- Hát - Mỗi em kể một đoạn - HS thực hiện. - Cuộc sống và tình cảm của ba bà cháu. - Ca ngợi hai anh em và tình cảm của những người thân trong gia đình quý hơn mọi thứ của cải.</p>

	<p>b/ Hướng dẫn kể chuyện ĐDDH: Tranh</p>	<p><i>dung câu chuyện Bà cháu</i></p> <p>a) Kể lại từng đoạn chuyện theo gợi ý</p> <p>Tranh 1</p> <p>H: Trong tranh vẽ những nhân vật nào?</p> <p>H: Bức tranh vẽ ngôi nhà trông như thế nào?</p> <p>H: Cuộc sống của ba bà cháu ra sao?</p> <p>H: Ai đưa cho hai anh em hột đào?</p> <p>H: Cô tiên dặn hai anh em điều gì?</p> <p>Tranh 2</p> <p>H: Hai anh em đang làm gì?</p> <p>H: Bên cạnh mộ có gì lạ?</p> <p>H: Cây đào có đặc điểm gì kì lạ?</p> <p>Tranh 3</p> <p>H: Cuộc sống của hai anh em ra sao sau khi bà mất?</p> <p>H: Vì sao vậy?</p> <p>Tranh 4</p> <p>H: Hai anh em lại xin cô tiên điều gì?</p> <p>H: Điều kì lạ gì đã đến?</p> <p>* Kể lại toàn bộ câu chuyện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS kể nối tiếp - Gọi HS nhận xét. - Yêu cầu HS kể toàn bộ câu chuyện. - Nhận xét. <p>Hỏi: Khi kể chuyện ta phải chú ý điều gì?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét tiết học - Dặn HS về nhà kể cho cha mẹ hoặc người thân nghe. - Chuẩn bị: Sự tích cây vú sữa. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thảo luận nhóm, đại diện nhóm nêu nội dung bức tranh. - Ba bà cháu và cô tiên - Ngôi nhà rách nát - Rất khổ cực, rau cháo nuôi nhau nhưng căn nhà rất ấm cúng. - Cô tiên - Khi bà mất nhớ gieo hạt đào lên mộ, các cháu sẽ được giàu sang, sung sướng. - Khóc trước mộ bà - Mọc lên một cây đào - Nảy mầm, ra lá, đơm hoa, kết toàn trái vàng, trái bạc - Tuy sống trong giàu sang nhưng càng ngày càng buồn bã - Vì thương nhớ bà. - Đổi lại ruộng vườn, nhà cửa để bà sống lại. - Bà sống lại như xưa và mọi thứ của cải đều biến mất. - 4 HS kể nối tiếp. Mỗi HS kể 1 đoạn - Nhận xét bạn theo các tiêu chí đã chỉ dẫn. - Kể bằng lời của mình. Khi kể phải thay đổi nét mặt, cử chỉ, điệu bộ.
	<p>c/ Kể lại toàn bộ nội dung truyện.</p>		
	<p>4. <u>Củng cố:</u> <u>Dặn dò:</u></p>		

3p	d/Thực hành		<ul style="list-style-type: none"> - Học thuộc lòng bảng công thức 12 trừ đi một số. - Làm bài vào vở bài tập - Đọc chữa bài. Cả lớp tự kiểm tra bài mình - Vì khi đổi chỗ các số hạng trong tổng thì tổng không đổi. - Vì khi lấy tổng trừ đi số hạng này sẽ được số hạng kia. 9 và 3 là các số hạng, 12 là tổng trong phép cộng $9+3=12$
	Bài 1:	<p>Bài 1: Yêu cầu HS tự nhẩm và ghi kết quả phần a</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc chữa bài - Yêu cầu HS giải thích vì sao kết quả $3+9$ và $9+3$ bằng nhau - Yêu cầu giải thích vì sao khi biết $9 + 3 = 12$ có thể ghi ngay kết quả của $12 - 3$ và $12 - 9$ mà không cần tính - Nhận xét 	<ul style="list-style-type: none"> HS làm bài, 2 em ngồi cạnh nhau đổi vở kiểm tra bài cho nhau.
	Bài 2:	*Yêu cầu HS tự làm bài	
	Bài 4:	<p>*Gọi HS đọc đề bài.</p> <p>H: Bài toán cho biết gì?</p> <p>H: Bài toán yêu cầu tìm gì?</p> <p>-Mời 1 HS lên bảng tóm tắt và giải, cả lớp làm bài vào vở bài tập.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc đề - HS cùng GV phân tích đề. <p style="text-align: center;">Tóm tắt</p> <p>Xanh và đỏ :12 quyền Đỏ : 6 quyền Xanh :quyền?</p> <p style="text-align: center;">Bài giải</p> <p>Số quyền vở có bi xanh là: $12 - 6 = 6$ (quyền) Đáp số: 6 quyền</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS đọc.
	4.Củng cố: Dặn dò:	<ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS đọc lại bảng các công thức 12 trừ đi một số. - Nhận xét tiết học - Dặn dò HS về nhà học thuộc bảng công thức trong bài. - Chuẩn bị: 32 -8 	

CHÍNH TẢ (Tập chép)

BÀ CHÁU

I. MỤC TIÊU

- Chép lại chính xác, trình bày đúng đoạn: Hai anh em cùng nói ... ôm hai đứa cháu hiếu thảo vào lòng trong bài Bà cháu
- Làm được BT2,3,(4) a/b.

II. ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC

- Bảng phụ chép sẵn đoạn văn cần viết.
- Bảng cài ở bài tập 2
- Bảng phụ chép nội dung bài tập 4